

Số: 42/2020/QĐST-DS

Vị Thanh, ngày 15 tháng 5 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày **07 tháng 5 năm 2020** giữa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 08/2020/TLST-DS ngày 03 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1968.

Địa chỉ: khu vực C, phường D, thành phố V, tỉnh Hậu Giang.

- *Bị đơn:*

1. Ông Hồ Văn Y, sinh năm 1956.

Địa chỉ: khu vực C, phường D, thành phố V, tỉnh Hậu Giang.

2. Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1959.

Địa chỉ: khu vực C, phường D, thành phố V, tỉnh Hậu Giang.

3. Ông Hồ Văn C, sinh năm 1979.

Địa chỉ: khu vực C, phường D, thành phố V, tỉnh Hậu Giang.

4. Bà Trần Thị Hồng L, sinh năm 1985.

Địa chỉ: khu vực C, phường D, thành phố V, tỉnh Hậu Giang.

5. Bà Phạm Thị Ch, sinh năm 1961.

Địa chỉ: ấp E, xã F, huyện T, tỉnh Hậu Giang.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Võ Thị Hồng L2.

Địa chỉ: khu vực C, phường D, thành phố V, tỉnh Hậu Giang.

2. Ủy ban nhân dân thành phố V, tỉnh Hậu Giang.

Địa chỉ: khu vực 6, phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện hợp pháp: Bà Lê Nguyễn Hiền D; Địa chỉ: khu vực 6, phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. (Theo văn bản ủy quyền số 983/GUQ-UBND ngày 28/4/2020).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Ông Nguyễn Văn N và ông Hồ Văn Y, bà Nguyễn Thị A thống nhất tiếp tục thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 07/07/1996 đối với phần đất có diện tích 227,8m², tại một phần thửa 659, tờ bản đồ số 02, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số E 0531833 vào sổ cấp giấy chứng nhận số 000433 cấp ngày 20/10/1995, đất tọa lạc tại ấp A, xã B, huyện V, tỉnh Cần Thơ (nay là khu vực C, phường D, thành phố V, tỉnh Hậu Giang). Phần đất được ký hiệu tại các vị trí (II) (II₁) và (II₃) theo mảnh trích đo địa chính số 25-2020 ngày 24/3/2020 của Công ty trách nhiệm hữu hạn Tư vấn - Thiết kế - Xây dựng Hiện Đại, chi nhánh Hậu Giang. (Có lược đồ đo đạc kèm theo).

+ Công nhận cho ông Nguyễn Văn N phần đất có diện tích 227,8m², tại một phần thửa 659, tờ bản đồ số 02, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số E 0531833 vào sổ cấp giấy chứng nhận số 000433 cấp ngày 20/10/1995, đất tọa lạc tại ấp A, xã B, huyện V, tỉnh Cần Thơ (nay là khu vực C, phường D, thành phố V, tỉnh Hậu Giang). Phần đất được ký hiệu tại các vị trí (II) (II₁) và (II₃) theo mảnh trích đo địa chính số 25-2020 ngày 24/3/2020 của Công ty trách nhiệm hữu hạn Tư vấn - Thiết kế - Xây dựng Hiện Đại, chi nhánh Hậu Giang. (Có lược đồ đo đạc kèm theo).

+ Ông Nguyễn Văn N thống nhất có trách nhiệm trả thêm cho ông Hồ Văn Y và bà Nguyễn Thị A số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

- Ghi nhận sự tự nguyện rút yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn N về việc yêu cầu công nhận hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo “Giấy cam kết chuyển nhượng đất” lập ngày 24/01/2013 đối với phần đất diện tích 235,9m² tại thửa số 1540, tờ bản đồ số 02, đất tọa lạc tại khu vực C, phường D, thành phố V, tỉnh Hậu Giang và yêu cầu tuyên bố hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất giữa ông Hồ Văn C, bà Trần Thị Hồng L với bà Phạm Thị Ch là vô hiệu để giao lại đất cho ông Nguyễn Văn N quản lý, sử dụng.

- Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- *Về án phí:* Ông Nguyễn Văn N tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 800.000 đồng (Tám trăm nghìn đồng). Khấu trừ 600.000 đồng (Sáu trăm nghìn

đồng) tiền tạm ứng án phí ông Nguyễn Văn N đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002965 ngày 03/02/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, ông Nguyễn Văn N phải nộp thêm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

- *Về chi phí tố tụng*: Ông Nguyễn Văn N tự nguyện chịu 2.400.000 đồng (Hai triệu bốn trăm nghìn đồng). Ông Nguyễn Văn N đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Vị Thanh;
- Chi cục THADS TP. Vị Thanh;
- Đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Huỳnh Xuân Tình